

ỦY BAN NHÂN DÂN
Tỉnh Thái Nguyên

Số: *1367* /QĐ-UB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

----- K/10b

Thái nguyên, ngày *14* tháng *4* năm 2001

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

V/v phê duyệt quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2000 - 2010
của huyện Võ Nhai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND (sửa đổi) ;
- Căn cứ Luật Đất đai năm 1993 và một số điều Luật bổ sung Luật đất đai.
- Căn cứ Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ số 247/TTg ngày 28/4/1995 và số 245/TTg ngày 22/4/1996) về công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai trong cả nước.
- Xét đề nghị của sở Địa chính tại tờ trình số : 156/TT-ĐC ngày 16/3/2001,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1:- Phê duyệt quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2000 - 2010 của huyện Võ Nhai do Viện thiết kế và điều tra quy hoạch - Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn xây dựng với những nội dung chủ yếu sau đây:

I- Chuyển đất nông nghiệp sang làm đất chuyên dùng và đất ở (đất ở đô thị và đất ở nông thôn) giai đoạn 2000 - 2010 với tổng diện tích 125,95 ha. Trong đó:

1- Chuyển đất nông nghiệp sang đất chuyên dùng cả thời kỳ quy hoạch 2000 - 2010 là 64,09 ha. Bao gồm:

- | | |
|--|----------|
| + Chuyển sang đất xây dựng là : | 23,98 ha |
| + Chuyển sang đất giao thông là : | 27,67 ha |
| + Chuyển sang đất thủy lợi là : | 10,04 ha |
| + Chuyển sang đất nghĩa trang, nghĩa địa : | 2,40 ha |

2- Chuyển đất nông nghiệp sang đất ở cả thời kỳ 2000 - 2010 là 61,86 ha. Bao gồm:

- | | |
|-----------------------------------|----------|
| + Chuyển sang đất ở đô thị là: | 3,00 ha |
| + Chuyển sang đất ở nông thôn là: | 58,86 ha |

II-Chuyển đất lâm nghiệp sang đất chuyên dùng là 32,29 ha .
Trong đó:

- + Chuyển sang đất xây dựng là : 10,68 ha
- + Chuyển sang đất giao thông là : 13,41 ha
- + Chuyển sang đất nghĩa trang nghĩa địa : 8,20 ha

III- Đưa 11.982,83 ha đất chưa sử dụng vào mục đích phát triển kinh tế xã hội của huyện. Cụ thể:

1- Chuyển sang đất nông nghiệp là 400,50 ha . Trong đó :

- + Chuyển làm đất ruộng là : 32,80 ha
- + Chuyển sang đất trồng cây hàng năm khác là : 183 ha
- + Chuyển sang đất trồng cây lâu năm : 171 ha
- + Chuyển sang mặt nước nuôi trồng thủy sản : 13,7 ha

2- Chuyển sang đất lâm nghiệp là : 11.485,20 ha, Trong đó :

- + Chuyển sang đất rừng tự nhiên : 5.334,20 ha
- + Chuyển sang đất rừng trồng là : 6151 ha

3- Chuyển sang đất chuyên dùng là : 78,56 ha. Bao gồm:

- + Chuyển sang đất xây dựng là : 17,77 ha
- + Chuyển sang đất giao thông là : 38,30 ha
- + Chuyển sang đất thủy lợi là : 5,59 ha
- + Chuyển sang đất làm vật liệu xây dựng : 5,0 ha
- + Chuyển sang đất làm nghĩa trang, nghĩa địa : 10,40 ha
- + Chuyển sang đất chuyên dùng khác : 1,50 ha

4- Chuyển sang đất ở nông thôn là : 18,57 ha

Như vậy, quy hoạch sử dụng đất đai của huyện đến năm 2010 quỹ đất đai của huyện có sự biến động như sau:

Loại đất	Năm 2000		Năm 2010		Tăng(+),giảm (-)	
	D. tích (ha)	Cơ cấu %	D. tích (ha)	Cơ cấu %	D. tích (ha)	Cơ cấu %
Tổng diện tích	84.510,41	100	84.510,41	100	0	
1-Đất nông nghiệp	6.384,08	7,55	6.678,63	7,90	+294,55	4,61
2-Đất lâm nghiệp	54.317,73	64,27	65.770,64	77,82	+11.452,91	21,08
3-Đất chuyên dùng	790,28	0,94	945,48	1,12	+155,20	19,64
4- Đất ở nông thôn (XD)	419,24	0,50	496,55	0,59	+77,31	18,44
5- Đất ở đô thị (XD)	20,40	0,02	23,26	0,02	+2,86	14,02
6-Đất chưa SD	22.578,68	26,72	10.595,85	12,54	-11.982,83	53,07

Điều 2: - Giao cho Giám đốc sở Địa chính chịu trách nhiệm hướng dẫn chi tiết thực hiện quyết định này.

Điều 3: - Các ông: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc sở Địa chính, Chủ tịch HĐND, UBND huyện Võ Nhai, Giám đốc sở Giao thông, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Kế hoạch và đầu tư và Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Tổng cục ĐC
- TT. Tỉnh uỷ
(Báo cáo)
- PCT. Đàm Thanh Nghị
- CT & các PCT.UBND
huyện Võ Nhai
- TT. Huyện uỷ Võ Nhai
- Như điều 3 (TH)
- Lưu : VT-NC
- (Nh188.K) *HL*

TM/ ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

**KT/CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đàm Thanh Nghị